

# Strepsils®

## Strepsils® Soothing Honey & Lemon

### Thành phần

Mỗi viên ngậm chứa:

Hoạt chất: 2,4-Dichlorobenzyl Alcohol (Dybenal) 1,2 mg, Amylmetacresol 0,6 mg  
Tá dược: Tinh dầu bạc hà, tinh dầu chanh không terpene, acid tartaric, sucrose, glucose lỏng, mật ong, quinoline yellow.

## Strepsils® Orange with Vitamin C

### Thành phần

Mỗi viên ngậm chứa:

Hoạt chất: 2,4-Dichlorobenzyl Alcohol (Dybenal) 1,2 mg, Amylmetacresol 0,6 mg, Vitamin C 100 mg (chứa: Acid ascorbic 33,52 mg, natri ascorbate 75,0 mg).  
Tá dược: Propylene glycol, hương bloodorange, menthol tự nhiên, acid tartaric, đường tinh chế, glucose lỏng, sunset yellow FC edicol, ponceau 4R edicol.

## Strepsils® Original

### Thành phần

Mỗi viên ngậm chứa:

Hoạt chất: 2,4-Dichlorobenzyl Alcohol (Dybenal) 1,2 mg, Amylmetacresol 0,6 mg  
Tá dược: Tinh dầu anit, tinh dầu bạc hà, menthol (dưới dạng levomenthol), acid tartaric, ponceau 4R edicol, carmoisine edicol, sucrose (đường tinh chế), glucose lỏng.

## Strepsils® Cool

### Thành phần

Mỗi viên ngậm chứa:

Hoạt chất: 2,4-Dichlorobenzyl Alcohol (Dybenal) 1,2 mg, Amylmetacresol 0,6mg  
Tá dược: Menthol (dưới dạng levomenthol), dầu khuynh diệp, acid tartaric, sucrose, glucose lỏng, đỏ carmine.

### Dạng bào chế

Viên ngậm

### Chỉ định

Strepsils chứa hai hoạt chất 2,4-Dichlorobenzyl Alcohol và Amylmetacresol có tính kháng khuẩn sử dụng trong điều trị viêm họng. Viên ngậm Strepsils là viên ngậm kháng khuẩn để làm giảm đau họng dùng cho trẻ em và người lớn.

### Liều lượng và cách dùng

Ngậm 1 viên để tan chậm trong miệng cách khoảng 2 đến 3 giờ. Không dùng quá liều đã chỉ định. Nếu các triệu chứng kéo dài, hỏi ý kiến bác sĩ.

### Chống chỉ định

Quá mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc

### Cảnh báo và thận trọng đặc biệt khi sử dụng

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**  
**Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.**  
Cân thận trọng và giảm liều trên bệnh nhân suy gan, suy thận để tránh khả năng xảy ra độc tính và các tác dụng không mong muốn.  
Phải nhớ là trẻ nhỏ có thể bị nghẹt thở do viên ngậm.

**Phụ nữ có thai và cho con bú**  
Không có thận trọng đặc biệt

**Tác động khi lái xe và sử dụng máy móc**  
Không

**Tương tác với các thuốc khác, các dạng tương tác khác**  
Chưa được biết

### Tác dụng không mong muốn

Trong trường hợp hiếm, đã gặp các rối loạn như "tiêu chảy và khó chịu ở dạ dày", "viên ngậm làm đau lưỡi" v.v. mặc dù chúng không theo một dạng đặc trưng nào. Các triệu chứng của hiện tượng này cũng được ghi nhận trên một nhóm bệnh nhân khi dùng giả dược chứa lactose. (Beecher, J Am Assn 1995, 159, 1602, Wolf và Pinsky, J Am Med Assn, 1954, 155, 339).

**Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc**

### Quá liều

Chưa ghi nhận trường hợp quá liều nào ở người. Để có liều chết LD<sub>50</sub> đường uống tương đương ở chuột nhắt, cần dùng trên 80 viên ngậm/kg thể trọng.

### Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất

### Bảo quản

Bảo quản ở nhiệt độ phòng ( $\leq 30^{\circ}\text{C}$ )

### Để thuốc xa tầm tay của trẻ em

Không dùng thuốc quá hạn sử dụng đã ghi trên bao bì

### Quy cách đóng gói

#### Strepsils® Soothing Honey & Lemon

Hộp 2 vỉ x 12 viên ngậm  
Hộp 24 gói x 6 viên ngậm  
Hộp 50 gói x 2 viên ngậm  
Hộp 100 gói x 2 viên ngậm

#### Strepsils® Orange with Vitamin C

Hộp 2 vỉ x 12 viên ngậm  
Hộp 50 gói x 2 viên ngậm  
Hộp 100 gói x 2 viên ngậm

#### Strepsils® Original

Hộp 2 vỉ x 12 viên ngậm  
Hộp 50 gói x 2 viên ngậm  
Hộp 100 gói x 2 viên ngậm

#### Strepsils® Cool

Hộp 2 vỉ x 12 viên ngậm  
Hộp 2 vỉ x 8 viên ngậm  
Hộp 50 gói x 2 viên ngậm

### Nhà sản xuất

Reckitt Benckiser Healthcare Manufacturing (Thailand) Ltd.  
65 Moo 12, Lardkrabang-Bangplee Road, Bangplee, Samutprakarn 10540, Thailand